



Capital Insight
Client Innovation

Số/No.: 38/2023/CBTT

Ngày 27 tháng 04 năm 2023/ April 27th, 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK
INFORMATION DISCLOSURE ON ELECTRONIC PORTAL OF
THE STATE SECURITIES COMMISSION AND HO CHI MINH STOCK EXCHANGE**

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HN/ *Ha Noi Stock Exchange*

Công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (TVS)

Name of Company: *Thien Viet Securities Joint Stock Company (TVS)*

Mã chứng khoán/Securities code: TVS

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Harec, Số 4 Láng Hạ, P. Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Head office address: *15th Floor, Harec Building, 4 Lang Ha, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District, Ha Noi*

Điện thoại/ Telephone: 024 3248 4820

Fax: 024 3248 4821

Người thực hiện công bố thông tin/ Spokeswoman: Lê Thị Tuyết Nhung

Điện thoại/Telephone: 024 3248 4820 (ext: 6306)

Fax: 024 3248 4821

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Type of information disclosure: 24h 72h Irregular On Demand Periodic

Nội dung thông tin công bố/ *Information to be disclosed:*

Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ và Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 2604/2023/BB-ĐHĐCĐ/Resolution of 2023 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ and Meeting minutes of 2023 Annual General Meeting of Shareholders No. 2604/2023/BB-ĐHĐCĐ

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/04/2023 tại đường dẫn <https://www.tvs.vn/quan-he-co-dong/> This information have been posted on the Company's website on April 27th, 2023: <https://www.tvs.vn/en/investor-relation>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We would declare to be fully responsible for the accuracy of the above information.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người ủy quyền CBTT

Person authorized to disclose information



Lê Thị Tuyết Nhung

CTCP CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
THIEN VIET SECURITIES JSC.

Số/No.: 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày/date 26 tháng/month 04 năm/year 2023

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT 2023
RESOLUTION OF 2023 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF THIEN VIET SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF THIEN VIET SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
The Securities Law No. 54/2019/QH14 dated 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp, số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
The Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated 17/6/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt;
The Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company;
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt số 2604/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 04 năm 2023;
The General Meeting Of Shareholders' meeting minute of Thien Viet Securities Joint Stock Company No 2604/2023/BB-ĐHĐCĐ dated April 26th, 2023

QUYẾT NGHỊ/ RESOLVED THAT

- Điều/Article 1. Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị năm/ To approve Board of Directors report in 2022.
- Điều/Article 2. Thông qua Báo cáo Ban điều hành năm/ To approve Executive Board of Directors report in 2022.
- Điều/Article 3. Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm/ To approve Supervisory Board Report in 2022.
- Điều/Article 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm/ To approve Audited Financial Statements in 2022.
- Điều/Article 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm/ To approve Profit Distribution Plan in 2022.

| STT/ No. | Chỉ tiêu/ Items | Năm/Year 2022 (VND) |
|----------|--|---------------------|
| 1 | Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối/ <i>Undistributed realized retained earnings</i> | 664.588.463.897 |
| 2 | Trả cổ tức bằng cổ phiếu được quyết nghị theo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022 <i>Stock dividend decided in the Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated 26th April 2022</i> | 369.012.121.920 |



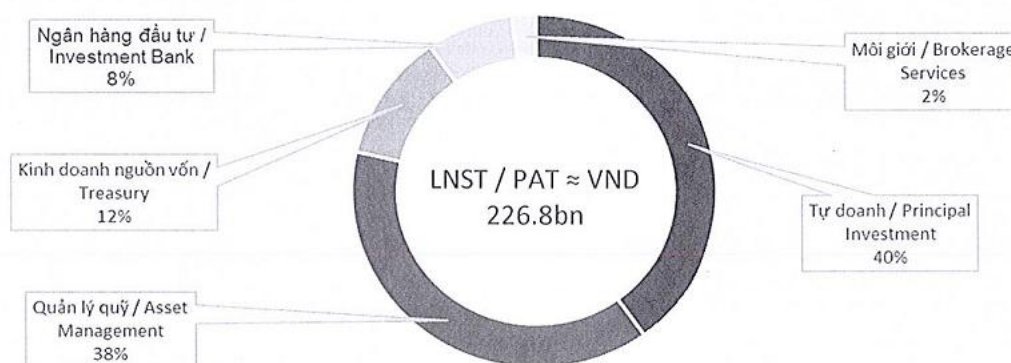
| | | |
|---|--|-----------------|
| 3 | Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối sau khi chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (3) = (1) – (2) / <i>Undistributed realized retained earnings after stock dividend (3) = (1) – (2)</i> | 295.576.341.977 |
| 4 | Trích lập quỹ/ <i>Appropriation to equity reserves</i> | - |
| 5 | Trả cổ tức/ <i>Dividend</i> | - |
| 6 | Lợi nhuận giữ lại (6) = (3) - (4) - (5) / <i>Retained earnings (6) = (3) - (4) - (5)</i> | 295.576.341.977 |

Điều/Article 6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm/ To approve Business Plan in 2023.

1. Kế hoạch kinh doanh năm / Business Plan 2023:

Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 226,8 tỷ (hai trăm hai mươi sáu tỷ tám trăm triệu) đồng / *Profit after tax of VND 226.8 (two hundred twenty-six billion and eight hundred million).*

2023 - Kế hoạch Kinh doanh / Business Plan



2. Tạm ứng cổ tức năm / Interim dividend in 2023:

- Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận năm 2023 như trên và căn cứ vào tình hình và kết quả kinh doanh thực tế của Công ty, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu với tổng tỷ lệ không quá 10%/vốn điều lệ.
Based on the 2023 business plan mentioned above and actual business results of the Company, the AGM authorizes the BOD to pay interim dividend in cash and/or stock in 2023 not exceeding 10% of the charter capital.
- Trường hợp tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành, việc đăng ký lưu ký, niêm yết số cổ phiếu phát hành thành công, thay đổi vốn điều lệ và vấn đề khác liên quan cho việc phát hành theo quy định của pháp luật.
In the event of the interim stock dividend, the AGM authorizes the BOD to decide the issuance plan, the registration of depository and listing for the new issued shares and other matters in relation to the share issuance in accordance with the current regulations of the law.
- Thời gian thực hiện: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình kết quả kinh doanh thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện.

Timing: the AGM authorizes the BOD to select the appropriate time to execute based on the actual business results.

Điều/Article 7. Thông qua Lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm/ To approve the Appointment of the audit firm for fiscal year 2023.

Đại hội đồng Cổ đông giao HĐQT lựa chọn một trong số bốn công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính bán niên (và các báo cáo khác nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) cho TVS theo quy định Pháp luật trong năm tài chính 2023/ to assign the BoD to select one of the Big 4 independent audit firms which were approved to audit issuing organizations, listed and securities trading companies by the State Securities Commission (“SSC”), to audit TVS’ FY 2023 financial statements and reviewed semiannual financial statements (and other reports in request of authorities) in accordance with the Law’s regulations:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam/ KPMG Vietnam Co., Ltd.
3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam / Price Waterhouse Coopers Vietnam Co, Ltd.
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam / Deloitte Vietnam Co., Ltd.

Điều/Article 8. Thông qua thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm Soát năm/ To approve the Remuneration and operation funds for BoD and Supervisory Board in 2023.

1. Quỹ hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị năm 2023: không quá 2.500.000.000 (Hai tỷ năm trăm triệu) đồng.
2023 remuneration and operation fund for the BoD: Not to exceed 2,500,000,000 (Two billion five hundred million) dong.
2. Quỹ hoạt động và thù lao của Ban Kiểm Soát năm 2023: không quá 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng.
2023 remuneration and operation fund for the Supervisory Board: Not to exceed 500,000,000 (Five hundred million) dong.

Điều/Article 9. Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ như sau/ To approve the transactions within the authority of the GSM as follow:

- 9.1. Hoạt động vay vốn và đầu tư thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ/ Investment and borrowing activities under authorities of the GSM:

| | |
|--|---|
| Hạn mức vay/ Loan limit | Tối đa 5 lần vốn chủ sở hữu được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. <i>Up to 5 times of the owners’ equity stated in the most recent Financial Statements of the Company.</i> |
| Mục đích vay/ Loan purpose | - Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty./ <i>Supplement capital for the Company’s business activities.</i> - Phát hành bảo lãnh đảm bảo cho khoản vay phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty./ <i>Receiving banks’ guarantee for the Company’s loans for business activities.</i> |
| Thời hạn duy trì hạn mức vay/ Limit term | 2 năm <i>2 years</i> |

| | |
|---|---|
| Thời hạn vay/ <i>Loan term</i> | Tối đa 18 tháng/khoản vay <i>Up to 18 months/loan</i> |
| Thời hạn phát hành bảo lãnh vay vốn / <i>Loan Guarantee issuance term</i> | Tối đa 12 tháng/khoản phát hành bảo lãnh <i>Up to 12 months/a guarantee</i> |
| Đối tác cho vay/ <i>Lending partners</i> | Vay từ các tổ chức tín dụng trong nước và nước ngoài; tổ chức, cá nhân khác được HĐQT chấp thuận. <i>Borrow from domestic and foreign credit institutions; other organizations and individuals approved by the BoD.</i> |
| Lãi suất vay/ <i>Loan interest rate</i> | Tối đa bằng lãi suất trung bình tiền gửi kỳ hạn 12 tháng do ngân hàng BIDV, Vietcombank, Vietinbank công bố tại từng thời điểm + Biên độ tối đa 4%/năm <i>Maximum interest rate equals to the average of the 12-month term deposit interest rate announced by BIDV, Vietcombank, Vietinbank from time to time + Maximum margin of 4%/year</i> |
| Tài sản đảm bảo tiền vay/ <i>Loan collateral</i> | Tín chấp và/hoặc các tài sản của TVS và/hoặc tài sản của bên thứ ba được đối tác cho vay chấp thuận theo luật pháp hiện hành <i>Unsecured and/or TVS's assets and/or other counterparties' assets acceptable to the lending partners and in accordance with the Law.</i> |
| Triển khai/ <i>Deployment</i> | Giao HĐQT quyết định, chấp thuận và thực hiện các thủ tục cần thiết về việc vay vốn từ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc huy động vốn từ các nguồn khác bao gồm nhưng không giới hạn ở việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp dưới hình thức trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần hoặc không chuyển đổi để bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty, mà không cần phải thông báo đến hoặc nhận chấp thuận từ Đại hội đồng cổ đông./ <i>Delegate the BoD deciding, approving and implementing loans from credit institutions, foreign bank branches or raising fund from other sources including but not limited to the issuance of corporate bonds (convertible or non-convertible) in order to supplement capital for the Company's business activities, without any notification to or approval from AGM.</i> Trong phạm vi thẩm quyền, HĐQT được quyền ủy quyền cho bên thứ ba tiến hành các thủ tục để thực hiện việc vay vốn này./ <i>Within the jurisdiction, the BoD is entitled to authorize a third party to conduct these procedures.</i> |

9.2. Chấp thuận, quyết định và thực hiện các quyết định đầu tư chứng khoán, tài sản tài chính thuộc phạm vi hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty, bao gồm nhưng không hạn chế bởi trái phiếu, hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, hối phiếu có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, với các thông tin cụ thể như sau: / *To approve the execution of Investments stocks and/ or financial assets within ordinary activities of business of the Company including but not limited to bonds, contract of deposit, certificates of deposit, promissory*

note, bill of exchange with a value of / or more than 35% of total asset value recorded in the company's latest financial statements as follows:

- **Tổ chức phát hành:** các ngân hàng thuộc sở hữu hoặc có vốn cổ phần nhà nước, các tổ chức khác được HĐQT chấp thuận;
Issuers: state owned joint stock commercial banks, other issuers approved by the BoD.
- **Lãi suất:** Không thấp hơn lãi suất kỳ hạn tương ứng theo quy định của Ngân hàng.
Interest rate: Not lower than deposit rates with corresponding terms as regulated by the Bank.
- **Triển khai:** Giao HĐQT quyết định danh sách các tổ chức phát hành và thực hiện các thủ tục cần thiết để đầu tư. Trong phạm vi thẩm quyền, HĐQT được quyền ủy quyền cho bên thứ ba tiến hành các thủ tục để thực hiện việc đầu tư này.
Deployment: Delegate the BoD deciding list of issuers and implementing investment. Within the jurisdiction, the BoD is entitled to authorize a third party to conduct these procedures.

9.3. Giao dịch với Bên liên quan/ Transactions with the affiliated Party:

- a) **Thông tin Bên liên quan/ Information of the affiliated Party:** Công ty cổ phần Finsight/ *Finsight JSC, Công ty cổ phần quản lý quỹ Thiên Việt/ Thiên Viet Asset Management Joint Stock Company.*
- b) **Thông tin về hợp đồng, giao dịch ký kết với Bên liên quan/ Information on signing agreements, transactions with the affiliated Party:** Hợp đồng, giao dịch mua bán chứng khoán, chứng chỉ tiền gửi, giấy tờ có giá, hợp đồng ủy thác/ *Agreements, transactions on buying/selling securities, certificates of deposit, valuable papers, trust agreements*

Với điều kiện các giao dịch trên đáp ứng điều kiện/ To meet the following conditions:

- (i) Các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ *All contracts, transactions under the General Meeting of Shareholders' approval stipulated in Clause 1 Article 167 of Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, Clause 4 Article 293 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of Government on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Securities;*
- (ii) Thuộc phạm vi hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty/ *Within ordinary activities of business of the Company;*
- (iii) Được công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật/ *To be disclosed the information of transactions in compliance with the applicable laws.*

Điều/Article 10. Thông qua đơn xin từ nhiệm của thành viên Ban Kiểm Soát - bà Đồng Thị Phương Liên/ To approve the resignation letter of member of Supervisory Board – Mrs. Dong Thi Phuong Lien.

Điều/Article 11. Thông qua việc Bầu ông Bùi Thế Toàn làm thành viên Ban Kiểm Soát mới thay thế bà Đồng Thị Phương Liên/ To approve the election of Mr. Bui The Toan to be member of Supervisory Board for replacement of Mrs. Dong Thi Phuong Lien.

| STT/ No. | Họ và tên/ Full name | Ghi chú/ Note |
|-------------|-----------------------|----------------------------|
| 1 | Ông/ Mr. Bùi Thế Toàn | Thành viên mới/ New member |

Điều/Article 12. Hủy bỏ nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 16082022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/08/2022/ *To revoke the business supplementation content approved in Resolution of Extraordinary GSM No. 16082022/NQ-ĐHĐCĐ dated 16 August 2022.*

Điều/Article 13. Thông qua triển khai việc phát hành 500.000 cổ phiếu đợt 2 theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022/ *To approve the implementation of the issuance of 2nd tranche of 500,000 ESOP approved in AGM Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated 26 April 2022.*

| | |
|---|--|
| 1. Tên cổ phiếu/ <i>Name of share</i> | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt <i>Thien Viet Securities JSC. share</i> |
| 2. Loại cổ phiếu/ <i>Type of share</i> | Cổ phiếu phổ thông <i>Ordinary share</i> |
| 3. Mệnh giá cổ phiếu/ <i>Face value</i> | 10.000 đồng/cổ phiếu <i>VND 10,000 per share</i> |
| 4. Tổng số cổ phiếu trước thời điểm phát hành/ <i>Number of outstanding shares before issuance</i> | 109.175.184 cổ phiếu <i>109,175,184 shares</i> |
| 5. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành trước thời điểm phát hành / <i>Total number of outstanding shares before issuance</i> | 109.175.184 cổ phiếu <i>109,175,184 shares</i> |
| 6. Số lượng cổ phiếu quỹ/ <i>Treasury shares</i> | 0 |
| 7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ <i>Planned quantity of shares to be issued</i> | 500.000 cổ phiếu <i>500,000 shares</i> |
| 8. Giá phát hành/ <i>Issued price</i> | 12.300/cổ phiếu <i>VND 12,300 per share</i> |
| 9. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá/ <i>Total value of shares issued at par value</i> | 5.000.000.000 đồng <i>VND 5,000,000,000</i> |
| 10. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo giá phát hành/ <i>Total value of shares issued at issued price</i> | 6.150.000.000 đồng <i>VND 6,150,000,000</i> |

| | |
|---|--|
| 11. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)/ <i>Issuance ratio (Intended quantity of shares to be issued /number of shares outstanding)</i> | 0,46% 0.46% |
| 12. Số đợt phát hành / <i>Number of Issuance tranches</i> | Một (01) đợt phát hành, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)/ <i>One (01) tranche of issuance, upon receipt of SSC's approval.</i> |
| 13. Thời gian dự kiến phát hành/ <i>Timing of issuance</i> | Trong 24 tháng kể từ ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành đợt 1 cho UBCKNN (ngày 05/01/2023)/ <i>Within 24 months from the date of reporting the results of the 1st tranche to the State Securities Commission of Vietnam (SSC) (January 5th, 2023).</i> |
| 14. Nguồn vốn/ <i>Sources of capital</i> | Quỹ khen thưởng phúc lợi: 10.000 đồng/ cổ phiếu <i>Bonus and welfare fund: VND 10,000 per share</i> Người lao động: 2.300 đồng/ cổ phiếu <i>Employee: VND 2,300 per share</i> |
| 15. Hạn chế chuyển nhượng mỗi đợt/ <i>Restriction period for each issuance</i> | Trong 03 năm/ <i>Within 03 years:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế chuyển nhượng 100% số cổ phiếu được phát hành trong 12 tháng kể ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN / <i>100% shares will be subjected to transfer restriction within 12 months from the date of reporting the results to the SSC.</i> - Hạn chế chuyển nhượng 65% số cổ phiếu được phát hành trong 24 tháng kể ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN/ <i>65% shares will be subjected to transfer restriction within 24 months from the date of reporting the results to the SSC.</i> - Hạn chế chuyển nhượng 30% số cổ phiếu được phát hành trong 36 tháng kể ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN/ <i>30% shares will be subjected to transfer restriction within 36 months from the date of reporting the results to the SSC.</i> - Sau 36 tháng kể từ ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN thì không bị hạn chế chuyển nhượng/ <i>No restriction after 36 months from the date of reporting the results to the SSC.</i> |
| 16. Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến/ <i>Expected time for distribution</i> | TVS thông báo ngay sau khi được UBCKNN chấp thuận. Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến thực hiện trong vòng 90 ngày. Trong trường hợp kéo dài hơn quy định trên, TVS sẽ xin phép UBCKNN xem xét gia hạn việc phân phối nhưng tối đa không quá 30 ngày. <i>TVS will announce immediately after the SSC's approval. The time for share distribution is expected to be within 90 days. In case it takes longer than the above provisions, TVS will ask the SSC to consider extending the distribution but not exceeding 30 days.</i> |
| 17. Đối tượng chào bán/ <i>Eligible buyers</i> | Thành viên Hội đồng đầu tư, nhân sự chủ chốt của TVS và công ty con của TVS. |

| | |
|--|---|
| | <i>Members of Investment Committee, key personnel of TVS and its subsidiaries.</i> |
| 18. Phương án sử dụng vốn/ <i>The plan of using capital</i> | Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành được sử dụng để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động tự doanh./ <i>Expected proceeds from the issuance will be used to supplement capital for proprietary trading activities.</i> Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành phù hợp với kết quả phát hành, nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Công ty và đảm bảo lợi ích tối đa của cổ đông và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất./ <i>The AGM authorizes the Board of Directors to adjust the plan of using capital from the issuance in accordance with the issuance results, the actual needs of capital use of the Company and to ensure the maximum benefits of shareholders and to report to the next General Meeting of Shareholders.</i> |
| 19. Vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ/ <i>Charter Capital and Charter Amendment</i> | Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ với số vốn điều lệ tăng thêm tùy thuộc vào số lượng cổ phiếu phát hành thành công. / <i>Approving the charter capital increase and charter amendment based on the number of shares issued successfully.</i> |
| 20. Niêm yết và lưu ký/ <i>Listing and Depository</i> | Thông qua việc cổ phiếu phát hành thành công được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) / <i>Approving the depository registration at Vietnam Securities Depository (VSD) and listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all new shares.</i> |

DHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT/ *The AGM hereby authorizes the BoD:*

- Ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này/ *To issue detailed guidelines to this plan;*
- Sửa đổi bổ sung quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động sao cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và/ hoặc có quy định mới của pháp luật liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động/ *To amend and supplement appropriate guidelines on the issuance based on the actual situation of the Company and/or new regulations of law related to the issuance of share for ESOP;*
- Phê duyệt tiêu chuẩn và danh sách cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình/ *To decide criteria and the list of qualified employees for this plan;*
- Lựa chọn thời điểm phát hành phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp/ *To decide on timing of issuance;*
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ Công ty về nội dung tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phần phát hành thành công và các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan/ *To authorize the BoD to perform the procedures for increasing charter capital, amend Company's Charter and related business registration procedures;*
- Thực hiện các công việc cần thiết để số lượng cổ phiếu phát hành thành công được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) / *To perform necessary tasks for depository registration at Vietnam Securities Depository (VSD) and listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all new successfully issued shares;*

- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/ *The BoD may re-authorize the Chairman of the BoD and/or CEO to be in charge of one or some of the above mentioned tasks.*

Điều/Article 14. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu như sau/ *To approve 2021 stock dividend and bonus share issuance plan for existing shareholders as follows:*

A. Phương án phát hành/ *Issuance Plan:*

| | |
|--|--|
| 1. Tên cổ phiếu/ <i>Name of share</i> | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt <i>Thien Viet Securities JSC. Share</i> |
| 2. Loại cổ phiếu/ <i>Type of share</i> | Cổ phần phổ thông <i>Ordinary shares</i> |
| 3. Mệnh giá cổ phiếu/ <i>Face value</i> | 10.000 đồng/cổ phiếu (<i>VND/share</i>) |
| 4. Đối tượng phát hành/ <i>Recipients</i> | Cổ đông hiện hữu/ <i>Existing shareholders</i> |
| 5. Vốn điều lệ/ <i>Charter capital</i> | 1.091.751.840.000 đồng (<i>VND</i>) |
| 6. Số lượng cổ phiếu quỹ/ <i>Number of treasury shares</i> | 0 |
| 7. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành/ <i>Number of outstanding shares before issuance</i> | 109.175.184 cổ phiếu/ <i>shares</i> |
| 8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm/ <i>Number of expected issuing shares</i> | 42.141.621 cổ phiếu/ <i>shares</i> |
| 9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)/ <i>Issuance ratio (Intended quantity of shares to be issued /number of shares outstanding)</i> | Tỷ lệ phát hành / <i>Issuance ratio:</i> 38,6% Trong đó: a. Chi trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu/ <i>2021 stock dividends:</i> 33,8% (100 cổ phiếu được nhận thêm 33,8 cổ phiếu/ <i>33.8 new shares for every 100 shares</i>) b. Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ Nguồn vốn chủ sở hữu/ <i>Bonus shares:</i> 4,8% (100 cổ phiếu được nhận thưởng 4,8 cổ phiếu/ <i>4.8 new shares for every 100 shares</i>) |
| 10. Nguồn vốn/ <i>Sources of capital</i> | a. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu tỉ lệ 33,8% / <i>Undistributed profit to be used for stock dividends issuance of 33.8%</i> b. Quỹ dự phòng tài chính để phát hành tỷ lệ 4,8% / <i>Financial reserve fund to be used for bonus share issuance of 4.8%</i> |

| | |
|--|---|
| <p>11. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ/ <i>Execution of fractional shares</i></p> | <p>Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ/ <i>The number of stock dividend shares to be received by each shareholder shall be rounded down to the nearest integer number of shares, fractional shares (if any) will be omitted.</i></p> <p>Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 120 cổ phiếu, với tỷ lệ cổ tức 33,8%/tổng cổ phiếu lưu hành, số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là: $120 \times 33,8/100 = 40,56$ cổ phiếu; theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 40 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh là 0,56 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.</p> <p><i>Ex: Shareholder A is owing 120 shares. With an dividend ratio of 33.8%, the number of new shares he is entitled to the right to receive is: $120 \times 33.8/100 = 40.56$ shares. Based on the above round down rule, Shareholder A will be entitled to the right of getting 40 new shares. 0.56 share will be omitted.</i></p> <p>Số cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ/ <i>The number of bonus shares to be received shall be rounded down to the nearest integer number of shares, fractional shares (if any) will be omitted.</i></p> <p>Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 100 cổ phiếu, với tỷ lệ phát hành 4,8%/tổng cổ phiếu lưu hành, số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là: $100 \times 4,8/100 = 4,8$ cổ phiếu; theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 04 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh là 0,8 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.</p> <p><i>Ex: Shareholder A is owing 100 shares. With an issuance ratio of 4.8%, the number of new shares he is entitled to the right to receive is: $100 \times 4.8/100 = 4.8$ shares. Based on the above round down rule, Shareholder A will be entitled to the right of getting 04 new shares 0.8 share will be omitted.</i></p> |
| <p>12. Hạn chế chuyển nhượng/ <i>Transfer restrictions</i></p> | <p>Cổ phần mới phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ hạn chế chuyển nhượng theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu ESOP năm 2022/ <i>The new shares will not be subject to transfer restriction, except the transfer restrictions in accordance with 2022 ESOP regulations.</i></p> |
| <p>13. Thời gian dự kiến phát hành/ <i>Timing</i></p> | <p>Dự kiến phát hành trong năm 2023/ <i>Expected to be issued in 2023</i></p> |
| <p>14. Vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ/ <i>Charter Capital and amendment</i></p> | <p>Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ với số vốn điều lệ tăng thêm tùy thuộc vào số lượng cổ phiếu phát hành thành công. / <i>Approving the chartered capital increase and charter amendment based on the number of shares issued successfully.</i></p> |
| <p>15. Lưu ký/ <i>Depository</i></p> | <p>Thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)/ <i>Depository registration at Vietnam Securities Depository (VSD)</i></p> |

| | |
|------------------------------|--|
| 16. Niêm yết/ <i>Listing</i> | Niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thành công/ <i>listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all new shares</i> |
|------------------------------|--|

B. Ủy quyền HĐQT/ Authorizing BoD to implement:

Thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định vấn đề sau/ *Authorizing the BoD to make the following decisions:*

- Quyết định thời gian thực hiện/ *Execution period;*
- Quyết định điều chỉnh thủ tục hồ sơ của phương án phát hành cho phù hợp với yêu cầu của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư (nếu có) và/hoặc cho mục đích tuân thủ pháp luật/ *Amendment of procedures and application for the issuance plan in accordance with DPI, State Securities Commission's requirement (if any) and/or legal regulation;*
- Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ Công ty về nội dung tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phần phát hành thành công và các thủ tục đăng ký kinh doanh /*Authorizing the BoD to process charter capital increase, amend Company's Charter accordingly and implement business of registration procedure.*
- Thực hiện các công việc cần thiết để số lượng cổ phiếu phát hành thành công được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) / *To perform necessary tasks to do depository registration at Vietnam Securities Depository (VSD) and listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all new shares.*
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/ *The BoD may re-authorize the CEO to be in charge of one or some of the above mentioned tasks*

Điều/Article 15. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và các phòng ban liên quan của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này/ *This resolution takes effect from the signing date. All shareholders, BoD' members, Executives and related departments of the Company are responsible to execute this Resolution.*

T/M Hội đồng quản trị/ *On behalf of the Board of Directors*

Chủ tịch Hội đồng Quản trị/ *Chairman*



NGUYỄN TRUNG HÀ



Số/ No.: 2604/2023/BB-ĐHĐCĐ

Ngày 26 tháng 04 năm 2023
April 26th, 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 (ĐHĐCĐ)
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
MINUTES OF
2023 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING ("AGM")
THIEN VIET SECURITIES JOINT STOCK COMPANY ("TVS")

A. **Tên doanh nghiệp/ Company name:** Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt/ *Thien Viet Securities Joint Stock Company (TVS)*

Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số/ *License number:* 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25 tháng 12 năm 2006/ *36/UBCK-GPHĐKD issued on December 25, 2006 by the State Securities Commission*

Địa chỉ trụ sở/ *Head office address:* Tầng 15, Tòa nhà HAREC, Số 4 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.32484820 Fax: 024.32484821

Thời gian tiến hành đại hội/ Time: bắt đầu từ 14 giờ 15 ngày 26 tháng 04 năm 2023/ *Started at 14:15 April 26th, 2023*

Địa điểm diễn ra đại hội/ Venue: Khách sạn Novotel, số 167 Hai Bà Trưng, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh/ *Novotel, 167 Hai Ba Trung, District 3, Ho Chi Minh City*

Thành phần tham dự/ Participants:

- Cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt / *Shareholders of Thien Viet Securities JSC. and their delegated persons;*
- Các thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT")/ *Members of the Board the Directors ("BoD"):*
 - Ông/ *Mr.* Nguyễn Trung Hà – Chủ tịch HĐQT/ *Chairman;*
 - Bà/ *Ms.* Đinh Thị Hoa – Phó Chủ tịch HĐQT/ *Vice Chairwoman;*
 - Bà/ *Ms.* Nguyễn Thanh Thảo – thành viên HĐQT/ *Member, Tổng Giám đốc/ Chief Executive Officer ("CEO").*
- Nhân viên TVS/ *TVS employees*

B. **Báo cáo tình hình cổ đông tham dự/ Shareholders verification report:**

Ông Đỗ Việt Hùng thay mặt Ban Kiểm soát báo cáo việc kiểm tra tư cách cổ đông tham dự/ *Mr. Do Viet Hung, Head of the Supervisory Board reads the report of shareholder verification as follows:*

- Số lượng cổ đông có quyền tham dự Đại hội là 2.493 cổ đông (tại ngày đăng ký cuối cùng 14/03/2023), đại diện cho 109.175.184 cổ phiếu có quyền biểu quyết/ *Total shareholders invited to attend the Shareholders' meeting: 2,493 shareholders (as of the record date of March 14th, 2023), representing 109,175,184 voting shares.*
- Số cổ đông tham dự (trực tiếp và thông qua ủy quyền) Đại hội là: 36 cổ đông, đại diện cho 76.162.461 cổ phần, tương đương 69,76% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty./

Total shareholders attending the meeting (including shareholders attending in person and authorizing others to attend the meeting): 36 shareholders, representing 76,162,461 voting shares, accounting for 69.76% of total voting shares of the Company.

Số lượng cổ đông tham dự trên 50%, đủ điều kiện để tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông./ Number of shareholders attending the meeting is more than 50%. The meeting satisfied conditions for proceeding.

C. Thủ tục khai mạc đại hội/ Opening the meeting

Giới thiệu thành viên Đoàn Chủ tọa Đại Hội/ Introducing the Chairing of the meeting:

- Chủ tọa/ Chairman: Ông/ Mr. Nguyễn Trung Hà – Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Chairman of the Board of Directors
- Bà/ Ms. Đinh Thị Hoa – Phó Chủ tịch HĐQT/ Vice Chairwoman;
- Bà/ Ms. Nguyễn Thanh Thảo – Tổng giám đốc/ CEO;
- Ông/ Mr. Đỗ Việt Hùng – Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of the Supervisory Board

Đại hội cử/ The Meeting appoints:

- Bà/ Ms. Bùi Thị Trang – nhân viên TVS làm thư ký Đại hội/ Secretary of the meeting
- Bà/ Ms. Trịnh Thị Thơm – nhân viên TVS, làm thư ký Đại hội/ Secretary of the meeting

Và đề xuất các ông/bà trong Ban kiểm phiếu/ and promote members of Vote counting committee:

- Ông/ Mr. Cao Phạm Hoàng Long – nhân viên TVS, làm trưởng ban kiểm phiếu/ Head of the committee
- Bà/ Ms. Lại Hải Hoa – nhân viên TVS, làm thành viên ban kiểm phiếu /Member
- Ông/ Mr. Nguyễn Hữu Duy – nhân viên TVS, làm thành viên ban kiểm phiếu /Member

Thành phần thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu đã được cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thông qua 100% bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết/ The Meeting voted and 100% approved members of the chairs, secretary and vote counting committee by raising voting cards.

Chương trình Đại hội gồm những nội dung sau / Meeting agenda, as follows:

1. Các báo cáo/ Reports:

- Báo cáo Hội đồng quản trị năm/ Board of Directors report in 2022
- Báo cáo Ban điều hành năm/ Board of Management report in 2022
- Báo cáo Ban kiểm soát năm/ Supervisory Board Report in 2022
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm/ Audited Financial Statements in 2022

2. Các tờ trình ĐHĐCĐ phê duyệt/ Proposals to be approved by the GSM:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm/ Profit Distribution Plan in 2022
- Kế hoạch kinh doanh năm/ Business Plan in 2023
- Lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm/ Appointment of the audit firm for fiscal year 2023
- Thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm Soát năm/ Remuneration and operation funds for BoD and Supervisory Board in 2023
- Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ/ To approve the transactions within the authority of the GSM
- Thông qua đơn xin từ nhiệm của thành viên Ban Kiểm Soát - bà Đồng Thị Phương Liên/ To approve the resignation letter of member of Supervisory Board – Ms. Dong Thi Phuong Lien
- Bầu thành viên Ban Kiểm Soát / Election of member of Supervisory Board
- Hủy bỏ nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 16082022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/08/2022/ To revoke the business

supplementation content approved in Resolution of Extraordinary GSM No. 16082022/NQ-ĐHĐCĐ dated 16 August 2022

- Triển khai việc phát hành 500.000 cổ phiếu đợt 2 theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022/ *To approve the implementation of the issuance of 2nd tranche of 500,000 ESOP approved in AGM Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated 26 April 2022*
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu/ *To approve 2021 stock dividend and bonus share issuance plan for existing shareholders*

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua 100% bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết đối với chương trình và nội dung đại hội như trên/ *The meeting approved the meeting agenda with all those attending in favor by raising voting cards.*

D. Nội dung cuộc họp/ Meeting content

I. Các báo cáo được trình bày trước Đại hội/ Reports presented at the Meeting

1. Bà Nguyễn Thanh Thảo đại diện cho Hội đồng quản trị, trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 (Xem tài liệu đính kèm). Bà Thảo đề cập đến việc HĐQT không nhận thù lao năm 2022./ *Ms Nguyen Thanh Thao, on behalf of the Board of Directors, presented to the AGM the report of the Board of Directors in 2022 (attached document). Ms. Thao mentioned that the BOD refused to receive remuneration 2022.*
2. Ông Nguyễn Trung Hà, Chủ tịch HĐQT, báo cáo ĐHĐCĐ vấn đề trả cổ tức đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 nhưng chưa thực hiện/ *Mr. Nguyen Trung Ha, Chairman of the BoD, presented the dividend contents approved in AGM Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated 26 April 2022 but has not implemented.*
3. Bà Nguyễn Thanh Thảo đại diện Ban điều hành, trình bày Báo cáo của Ban điều hành năm 2022 (Xem tài liệu đính kèm)/ *Ms. Nguyen Thanh Thao, on behalf of the Board of Management, presented to the AGM the report of the Executive Board in 2022 (attached document).*
4. Bà Nguyễn Khánh Vân (Giám đốc khối Private Equity) và ông Nguyễn Hòa Chung (Giám đốc khối Investment Banking) trình bày về kế hoạch kinh doanh 2023 của từng khối./ *Ms. Nguyen Khanh Van (Director of Private Equity Department) and Mr. Nguyen Hoa Chung (Director of Investment Banking Department) presented the 2023 business plan of each Division.*
5. Ông Ngô Nhật Minh – Phó Tổng Giám đốc trình bày về kế hoạch kinh doanh của Khối Môi giới và các dịch vụ chứng khoán/ *Mr. Ngo Nhat Minh - Deputy General Director presented the business plan of Brokerage and securities services.*
6. Ông Đỗ Việt Hùng – Trưởng BKS, đại diện BKS trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát 2022 (Xem tài liệu đính kèm). Ông Hùng đề cập đến việc BKS không nhận thù lao năm 2022 / *Mr. Do Viet Hung - Head of the Supervisory Board, on behalf of the Supervisory Board, presented to the AGM the 2022 Supervisory Board (attached document). Mr. Hung mentioned that the Supervisory Board refused to receive remuneration 2022.*
7. Ông Tô Quốc Tuấn – Giám đốc tài chính – kế toán, đại diện cho Ban Điều Hành, trình bày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2022 (Xem tài liệu đính kèm)/ *Mr To Quoc Tuan – Director of Finance and Accounting, on behalf of the Board of Management, presented to the AGM the Audited Financial Statements in 2022 (attached document).*

II. Các tờ trình cần được ĐHĐCĐ phê chuẩn/ *Proposals to be approved by the AGM:*

Ông Tô Quốc Tuấn – Giám đốc tài chính – kế toán trình bày các tờ trình sau (Xem tài liệu đính kèm Đại hội)/ *Mr To Quoc Tuan – Director of Finance and Accounting presented to AGM proposals as follow (attached documents):*

- Phương án phân phối lợi nhuận năm/ *Profit Distribution Plan in 2022*
- Kế hoạch kinh doanh năm/ *Business Plan in 2023*
- Lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm/ *Appointment of the audit firm for fiscal year 2023*
- Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ/ *To approve the transactions within the authority of the GSM*
- Hủy bỏ nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 16082022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/08/2022/ *To revoke the business supplementation content approved in Resolution of Extraordinary GSM No. 16082022/NQ-ĐHĐCĐ dated 16 August 2022*
- Triển khai việc phát hành 500.000 cổ phiếu đợt 2 theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022/ *To approve the implementation of the issuance of 2nd tranche of 500,000 ESOP approved in AGM Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated 26 April 2022*
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu/ *To approve 2021 stock dividend and bonus share issuance plan for existing shareholders.*

Ông Đỗ Việt Hùng – Trưởng BKS trình bày các tờ trình sau (Xem tài liệu đính kèm Đại hội)/ *Mr. Do Viet Hung, Head of the Supervisory Board, presented to AGM proposals as follow (attached documents):*

- Thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm Soát năm/ *Remuneration and operation funds for BoD and Supervisory Board in 2023*
- Thông qua đơn xin từ nhiệm của thành viên Ban Kiểm Soát - bà Đồng Thị Phương Liên/ *To approve the resignation letter of member of Supervisory Board – Mrs. Dong Thi Phuong Lien*
- Bầu thành viên Ban Kiểm Soát / *Election of member of Supervisory Board*

E. Thảo luận và đề xuất của cổ đông/ *Q&A section*

1. Đại diện cho quỹ Wardhaven Vietnam Fund đưa ra câu hỏi/ *Representative of Wardhaven Vietnam Fund asked: Trong kế hoạch đầu tư của TVS vào doanh nghiệp tư nhân (PE), chúng tôi nhận thấy giá trị đầu tư trung bình tăng so với trước đây, vậy có phải TVS thay đổi chiến lược đầu tư PE hay không?/ In TVS's Private Equity investment plan, we have noticed that the average investment value has increased compared to prior TVS's investment so far. Has TVS changed its investment strategy?*

Phản hồi của Đoàn chủ tọa/ Chair of the meeting's response: Như các bạn đã thấy, hội đồng đầu tư của chúng tôi đã có rất nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực này. Đối với những khoản đầu tư trước đây vào công ty tư nhân, như Momo và Finhay, chúng tôi đã tham gia đầu tư khi doanh nghiệp vẫn còn ở giai đoạn phát triển sớm với định giá thấp. Với tâm thế của vườn ươm khởi nghiệp (Venture Building), chúng tôi đã bỏ rất nhiều công sức hỗ trợ và từng bước đưa các doanh nghiệp đến với thành công rực rỡ với định giá tăng mạnh. Sau nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực đầu tư PE, cùng với định giá tăng mạnh của các công ty nhận đầu tư, giá trị tài sản đầu tư của TVS hiện tại đã lớn hơn rất nhiều. Trong các năm tới, TVS sẽ dịch chuyển dần từ hình thái vườn ươm khởi nghiệp (Venture Building) sang đầu tư mạo hiểm (Venture Investing). Như vậy, so với hình thái cũ thì giá trị đầu tư mạo hiểm có thể cao hơn, tỷ suất lợi nhuận đầu tư có thể thấp hơn nhưng đồng thời mức độ rủi ro cũng thấp hơn đáng kể. Ông Terence Ting – Chủ tịch HĐQT của TVS, đã có bề dày nhiều năm giữ vị trí lãnh đạo tại Quỹ Goldman Sachs Private Equity và thường xuyên thực hiện các khoản đầu tư từ tối thiểu

5-10 triệu USD, ông sẽ cố vấn cho TVS thực hiện các khoản đầu tư PE với giá trị lớn trong thời gian tới./

As you may have noticed, our investment board has many years of experience in this field. For previous investments in Private Equity, such as Momo and Finhay, we started investing when the businesses were still in the early stages of development with relatively low valuations. Under the Venture building strategy, we have actively advised and helped to develop their businesses, leading to substantial success with increasing valuations. After many years of operating in PE investment with continuously growing valuations of startups, TVS' PE assets have grown significantly. TVS will be transformed gradually from a venture builder to a venture investor in the coming years. Hence, compared to the previous strategy, we could expect lower profit over higher investment amounts yet with significantly lower risk. Terence Ting, Chairman of the Investment Board of TVS, has held leadership positions at the Goldman Sachs PE Fund for many years and is familiar with investments starting at a minimum of \$5-10 million. He will lead TVS on making large-value PE investments in the future.

2. Đại diện Quỹ Apollo Asia Fund Ltd. đưa ra câu hỏi/ *Representative of Apollo Asia Fund Ltd. asked:* TVS có tận dụng kinh nghiệm từ các khoản đầu tư thành công trong các năm trước để mở rộng danh mục đầu tư PE hay đơn cử việc thành lập quỹ PE để hiện thực hóa các cơ hội mới? Nếu TVS có thành lập quỹ riêng về PE, liệu công ty có dịch chuyển các khoản đầu tư hiện có vào quỹ này không?

How could TVS leverage successfully realized investments to expand PE portfolios or establish an all-new PE fund? If yes, would TVS consider transferring current assets to the new PE fund?

Phản hồi của Đoàn chủ tọa/ Chair of the meeting's response: TVS đã thực hiện một số khoản đầu tư vào các công ty tư nhân và có thể xem xét việc tiếp tục đầu tư vào các doanh nghiệp này trong các giai đoạn tiếp theo. Ngoài ra, chúng tôi cũng đang tìm kiếm các cơ hội đầu tư tốt để nâng cao giá trị đầu tư vào PE.

Như đã trình bày trong kế hoạch kinh doanh, công ty cũng có kế hoạch xây dựng Quỹ đầu tư PE kết hợp với việc kêu gọi nguồn vốn từ bên ngoài. Công ty có thể sẽ xem xét việc dịch chuyển một số khoản đầu tư hiện có vào Quỹ đầu tư PE trong trường hợp việc này phù hợp về mặt pháp lý lẫn hiệu quả đầu tư. Ngoài ra, TVS đã và đang thực hiện tuyển dụng, đào tạo để nâng cao chất lượng và số lượng đội ngũ nhân sự quản lý, vận hành đầu tư PE nhằm phục vụ cho mục tiêu phát triển này.

TVS has realized multiple PE investments in startups and could continue to invest in these startups in their subsequent development stages. Furthermore, we would continue looking for other promising opportunities to enhance our PE investments.

As mentioned in the business plan, TVS also intends to launch a PE fund and raise funding from external sources. We could also consider transferring some of our current investments into the new PE fund in case of these operations are deemed legal and efficient for our Company.

3. Đại diện cho quỹ Wardhaven Vietnam Fund đưa ra câu hỏi/ *Representative of Wardhaven Vietnam Fund asked:* Tại sao dư nợ cho vay ký quỹ tại TVS thấp hơn nhiều so với thị trường?/ the margin lending value of TVS is lower than the market average, why?

Phản hồi của Đoàn chủ tọa/ Chair of the meeting's response: Năm 2022, dư nợ margin của TVS giảm mạnh (-74% YoY), điều này được giải thích bởi hai yếu tố. Thứ nhất, diễn biến tiêu cực của VNIndex (-33% YoY) cùng sự sụt giảm giá trị giao dịch của thị trường (-35% YoY) khiến dư nợ margin của tất cả các CTCK cũng sụt giảm tương ứng (-37% YoY). Thứ hai, dư nợ cho vay của TVS thường ở mức thấp so với mặt bằng chung các CTCK trên thị trường, việc này liên quan đến chiến lược kinh doanh của TVS muốn ưu tiên bảo vệ lợi ích khách hàng và không đẩy mạnh kinh doanh cho vay margin bằng mọi giá.

Nói chung, các khoản vay margin tại TVS đến từ nhóm khách hàng trung cao cấp có giá trị tài sản ở mức trung bình và đầu tư với tỷ lệ đòn bẩy vừa phải. Về bản chất, khi tư vấn cho khách hàng, nhóm môi giới TVS luôn đề cao quan điểm là bảo vệ tài sản cho khách hàng với chiến lược đầu tư cân bằng về cơ hội/ rủi ro và phù hợp với khẩu vị rủi ro của khách hàng. Đối với chúng tôi, chiến lược đầu tư sử dụng đòn bẩy nên dành cho nhóm nhà đầu tư giàu kinh nghiệm, hiểu rõ về ratio lợi ích/ rủi ro. Các nhà đầu tư mới nên có những tư vấn tốt của môi giới để lựa chọn sử dụng đòn bẩy đúng nhịp thị trường, thay vì sử dụng vay margin một cách tự động và liên tục.

Đây là điều cốt yếu để giúp nhà đầu tư tăng trưởng tài sản bền vững, cũng như bảo vệ tài sản đầu tư trong những giai đoạn rung lắc của thị trường, và đội ngũ môi giới của TVS luôn hướng đến việc này trong quá trình tư vấn đầu tư cho khách hàng.

In 2022, TVS's margin decreased sharply (-74% YoY) for two reasons.

Firstly, it was due to market conditions. When VNindex dropped drastically(-33% YoY) and so did market trading volume (-35% YoY), margin lending by all securities companies reduced (-37% YoY) as a result.

Secondly, TVS's usual strategy was to keep a reasonable level of margin lending to protect our customers' accounts in such unfavorable market conditions. Unlike normal market practices, we did not promote margin lending at all costs to our customers to bring in business revenue. In general, TVS' customers who took margin loans came from mid- to high-end groups with medium-sized NAV and took on a moderate level of leverage.

In general, when advising our customers, the TVS brokerage team always upholds the principles of protecting our customers' assets and suggesting investment strategies that balance opportunities/risks suitable for our customers' risk appetite. In our opinion, the investment strategy using leverage should only be for a group of experienced investors who understand the risk/reward ratio. New investors should have good guidance from brokers on choosing the right market conditions to use leverage instead of always using margin loans in any situation. This is crucial to help our investors grow their assets sustainably and protect them during periods of market turmoil. The TVS brokerage team always upholds these principles when giving investment strategy advice to our investors.

4. **Đại diện cho quỹ Wardhaven Vietnam Fund đưa ra câu hỏi/ Representative of Wardhaven Vietnam Fund asked:** Tại sao ĐHĐCĐ đề xuất hủy bỏ việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của công ty theo NQ ĐHĐCĐ bất thường số 16082022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/8/2022, nhưng bây giờ lại hủy bỏ?/ *Why TVS proposed to revoke the business supplementation content approved in Resolution of Extraordinary GSM No. 16082022/NQ-ĐHĐCĐ dated 16 August 2022*

Phản hồi của Đoàn chủ tọa/ Chair of the meeting's response: Lý do theo công văn phản hồi số 7869/UBCK-QLKD ngày 28/11/2022 phản hồi của UBCKNN, công ty chứng khoán chỉ được thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh theo luật chứng khoán/ *According to official dispatch No. 7869/UBCK-QLKD dated 28/11/2022, the securities companies are allowed to conduct only particular activities based on Securities Law*

5. **Đại diện cho quỹ Wardhaven Vietnam Fund đưa ra câu hỏi/ Representative of Wardhaven Vietnam Fund asked:** Tại sao TVS chậm thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu?/ *Why did TVS delay implementation of stock dividend?*

Phản hồi của Đoàn chủ tọa/ Chair of the meeting's response: Việc chậm thực hiện là do TVS cần nộp bổ sung báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 cho UBCKNN/ *Dividend payment process was delayed as we need to resubmit our 2022 Audited Financial Statement to SSC.*

6. **Đại diện cho quỹ Wardhaven Vietnam Fund (cổ đông nước ngoài) đưa ra câu hỏi/ Representative of Wardhaven Vietnam Fund asked:** TVS là một trong số ít các công ty niêm yết thật sự đề cao vai trò của phụ nữ trong công tác điều hành công ty trong nhiều năm qua.

Điều này liệu có tiếp tục được duy trì trong các năm tiếp theo hay không?/ Whether TVS maintain the honor of women in management such other previous years? Will it be continue in the next following years?

Phản hồi của TVS: TVS luôn duy trì việc đề cao phụ nữ trong công tác điều hành công ty công ty, cụ thể, HĐQT và Ban điều hành có hơn 30% thành viên là nữ và nhìn chung tỷ lệ lao động nữ tại TVS chiếm hơn 50%. Việc đề cao vai trò của phụ nữ trong công tác điều hành công ty sẽ tiếp tục duy trì trong các năm tiếp theo/ TVS has always respected and valued female workforces in management. In particular, BOD and BOM have more than 30% female members. Furthermore, the female labour ratio witnesses more than 50%. The promotion of the female roles in corporate governance will continue to be maintained in the coming years.

7. **Đại diện Quỹ Apollo Asia Fund Ltd. đưa ra câu hỏi/ Representative of Apollo Asia Fund Ltd. asked:** Việc triển khai IFRS khi lập và trình bày báo cáo tài chính như thế nào?/ How about IFRS implementation?

Phản hồi của Đoàn chủ tọa/ Chair of the meeting's response: Khi áp dụng IFRS, tất cả các khoản đầu tư phải được đánh giá lại theo giá trị thị trường. Hiện nay báo cáo tài chính đang được trình bày theo VAS – chuẩn mực kế toán Việt Nam, do đó các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị sổ sách/giá gốc. Tuy nhiên, việc triển khai IFRS sẽ khá phức tạp vì cần có các bên định giá độc lập để tất cả các khoản đầu tư vào các công ty chưa niêm yết sẽ được đánh giá lại theo giá trị thị trường. Thời điểm áp dụng IFRS chính thức tùy thuộc vào quy định của nhà nước, dự kiến cuối năm 2024./ When applying IFRS, all investments must be revalued at market value. Currently, the financial statements are made in accordance with VAS - Vietnamese accounting standards, so investments are recorded at book value. However, the implementation of IFRS will be quite complicated since it required to have independent appraisers so that all PE investments will be revalued at market value. The timing of official application of IFRS depends on state regulations, expectedly implemented by the end of 2024.

8. **Cổ đông Việt Nam đưa ra câu hỏi/ A Vietnamese shareholder asked:** Giá cổ phiếu TVS liệu có thể vượt đỉnh cũ không? *Will TVS's stock price surpass its old peak?*

Phản hồi của Đoàn chủ tọa/ Chair of the meeting's response: TVS sẽ tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, tối ưu quy trình nghiệp vụ và phát triển công nghệ thông tin để hỗ trợ tối đa các hoạt động kinh doanh và công tác quản trị rủi ro, qua đó nâng cao lợi thế cạnh tranh của công ty và đem lại giá trị tăng trưởng bền vững cho cổ đông. Về giá cổ phiếu, lẽ ra câu hỏi đặt ra nên là khi nào, còn việc giá cổ phiếu TVS vượt đỉnh cũ là chắc chắn./ *TVS will focus on improving the quality of human resources, optimizing business processes, and developing information technology to maximize business performance and risk management, thereby enhancing the company's competitive advantage and bringing sustainable growth values to shareholders. About the TVS's stock price, the question should be "when" because the TVS's stock price should certainly surpass its old peak.*

9. **Đại diện cho quỹ Wardhaven Vietnam Fund (cổ đông nước ngoài) đưa ra câu hỏi/ Representative of Wardhaven Vietnam Fund asked:** Đơn vị kiểm toán hiện tại đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho TVS trong nhiều năm liên tiếp. TVS có ý định thay đổi một đơn vị kiểm toán khác trong năm 2023 không?/ Current audit firm has audited financial statement of TVS for many continuous years. Will TVS rotate to another audit firm in 2023?

Phản hồi của Đoàn chủ tọa/ Chair of the meeting's response: TVS sẽ cân nhắc về đề xuất này. Tuy nhiên, chúng tôi đề cao năng lực chuyên môn và sự hiểu biết về đặc thù ngành nghề kinh doanh liên quan đến công ty chứng khoán và các công ty quản lý quỹ của đội ngũ kiểm toán viên khi lựa chọn một đơn vị kiểm toán./ *TVS will consider about this suggestion. However, we prefer the professional competence and understanding of the business nature related to securities and fund management companies of an audit team when selecting an audit firm.*

F. Biểu quyết thông qua từng vấn đề/ Voting

1. Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị năm/ To approve Board of Directors report in 2022

Kết quả biểu quyết/ Voting result:

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method*: bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 35/36 thẻ tương đương 76.162.361 phiếu tương đương 76.162.361 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "agree" voting ballots: 35/36 ballots representing 76,162,361 voting rights, representing 76,162,361 shares, representing approximately 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "disagree" voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/36 thẻ tương đương 100 phiếu tương đương 100 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 1/36 ballots, representing 100 voting rights, representing 100 shares, representing approximately 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt xấp xỉ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached approximately 100% of the total number of votes with the right to vote.*

2. Thông qua Báo cáo Ban điều hành năm/ To approve Board of Management report in 2022

Kết quả biểu quyết/ Voting result:

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method*: bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 36/36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "agree" voting ballots: 36/36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương

ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total “disagree” voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached 100% of the total number of votes with the right to vote.*

3. Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm/ *To approve Supervisory Board Report in 2022*

Kết quả biểu quyết/ *Voting result:*

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method:* bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 36/36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total “agree” voting ballots: 36/36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total “disagree” voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached 100% of the total number of votes with the right to vote.*

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm/ *To approve Audited Financial Statements in 2022*

Kết quả biểu quyết/ *Voting result:*

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method:* bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*

- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 35/36 thẻ tương đương 76.162.361 phiếu tương đương 76.162.361 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "agree" voting ballots: 35/36 ballots representing 76,162,361 voting rights, representing 76,162,361 shares, representing approximately 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "disagree" voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/36 thẻ tương đương 100 phiếu tương đương 100 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 1/36 ballots, representing 100 voting rights, representing 100 shares, representing approximately 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt xấp xỉ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached approximately 100% of the total number of votes with the right to vote.*

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm/ To approve Profit Distribution Plan in 2022

| STT/ No. | Chỉ tiêu/ Items | Năm 2022 (VND) |
|-------------|--|-------------------|
| 1 | Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối/ <i>Undistributed realized retained earnings</i> | 664.588.463.897 |
| 2 | Trả cổ tức bằng cổ phiếu được quyết nghị theo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022 <i>Stock dividend resolved in the Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated 26th April 2022</i> | 369.012.121.920 |
| 3 | Lợi nhuận đã thực hiện chưa phân phối sau khi chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (3) = (1) – (2) / <i>Undistributed realized retained earnings after stock dividend (3) = (1) – (2)</i> | 295.576.341.977 |
| 4 | Trích lập quỹ/ <i>Appropriation to equity reserves</i> | - |
| 5 | Trả cổ tức/ <i>Dividend</i> | - |
| 6 | Lợi nhuận giữ lại (6) = (3) - (4) - (5) / <i>Retained earnings (6) = (3) - (4) - (5)</i> | 295.576.341.977 |

Kết quả biểu quyết/ Voting result:

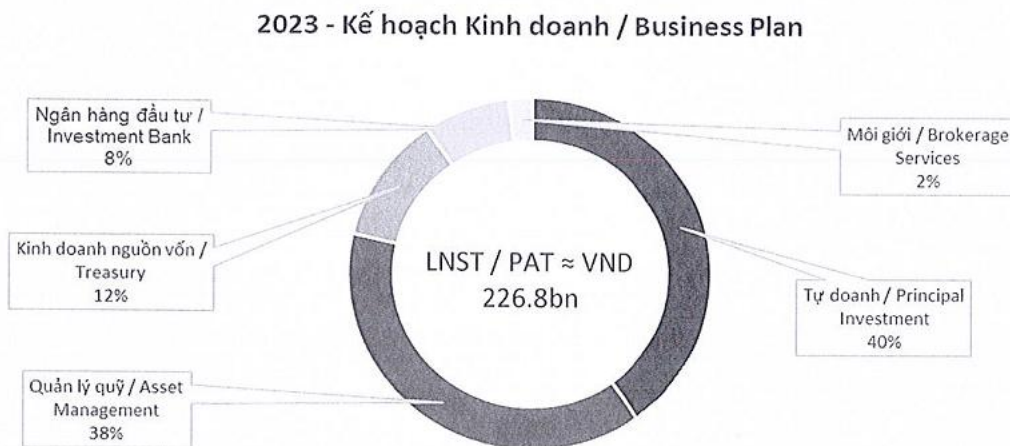
- Phương thức biểu quyết/ *Voting method*: bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing*

- 0% of total voting shares at the meeting
- Tổng số phiếu tán thành: 35/36 thẻ tương đương 76.162.361 phiếu tương đương 76.162.361 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ Total “agree” voting ballots: 35/36 ballots representing 76,162,361 voting rights, representing 76,162,361 shares, representing approximately 100% of total voting shares at the meeting
- Tổng số phiếu không tán thành: 1/36 thẻ tương đương 100 phiếu tương đương 100 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ Abstention: 1/36 ballots, representing 100 voting rights, representing 100 shares, representing approximately 0% of total voting shares at the meeting
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ Total “disagree” voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt xấp xỉ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ The votes to approve the above content reached approximately 100% of the total number of votes with the right to vote.

6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm/ To approve Business Plan in 2023

6.1. Kế hoạch kinh doanh năm / Business Plan 2023:

Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 226,8 tỷ (hai trăm hai mươi sáu tỷ tám trăm triệu) đồng / Profit after tax of VND 226.8 (two hundred twenty-six billion and eight hundred million).



6.2. Tạm ứng cổ tức năm / Interim dividend in 2023:

- Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận năm 2023 như trên và căn cứ vào tình hình và kết quả kinh doanh thực tế của Công ty, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt và/hoặc cổ phiếu với tổng tỷ lệ không quá 10%/vốn điều lệ.
Based on the 2023 business plan mentioned above and actual business results of the Company, the AGM authorizes the BOD to pay interim dividend in cash and/or stock in 2023 not exceeding 10% of the charter capital.
- Trường hợp tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành, việc đăng ký lưu ký, niêm yết số cổ phiếu phát hành thành công, thay đổi vốn điều lệ và vấn đề khác liên quan cho việc phát hành theo quy định của pháp luật.
In the event of the interim stock dividend, the AGM authorizes the BOD to decide the issuance plan, the registration of depository and listing for the new issued shares and other matters in relation to the share issuance in accordance with the current regulations of the law.
- Thời gian thực hiện: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình kết quả kinh doanh thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện.

Timing: the AGM authorizes the BOD to select the appropriate time to execute based on the actual business results.

Kết quả biểu quyết/ Voting result:

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method*: bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 35/36 thẻ tương đương 76.162.361 phiếu tương đương 76.162.361 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "agree" voting ballots: 35/36 ballots representing 76,162,361 voting rights, representing 76,162,361 shares, representing approximately 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 1/36 thẻ tương đương 100 phiếu tương đương 100 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 1/36 ballots, representing 100 voting rights, representing 100 shares, representing approximately 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "disagree" voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt xấp xỉ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached approximately 100% of the total number of votes with the right to vote.*

7. Thông qua Lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm/ To approve the Appointment of the audit firm for fiscal year 2023

Đại hội đồng Cổ đông giao HĐQT lựa chọn một công ty kiểm toán trong số bốn công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính bán niên (và các báo cáo khác nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) cho TVS theo quy định Pháp luật trong năm tài chính 2023/ *to assign the BoD to select one of the Big 4 independent audit firms which were approved to audit issuing organizations, listed and securities trading companies by the State Securities Commission ("SSC"), to audit TVS' FY 2023 financial statements and reviewed semiannual financial statements (and other reports in request of authorities) in accordance with the Law's regulations:*

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.*
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam/ *KPMG Vietnam Co., Ltd.*
3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam / *Price Waterhouse Coopers Vietnam Co, Ltd.*
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam / *Deloitte Vietnam Co., Ltd.*

Kết quả biểu quyết/ Voting result:

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method*: bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ

- phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
 - Tổng số phiếu tán thành: 36/36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "agree" voting ballots: 36/36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
 - Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "disagree" voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
 - Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached 100% of the total number of votes with the right to vote.*

8. Thông qua Thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm Soát năm/ *To approve the Remuneration and operation funds for BoD and Supervisory Board in 2023*

- 8.1. Quỹ hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị năm 2023: không quá 2.500.000.000 (Hai tỷ năm trăm triệu) đồng/ *2023 remuneration and operating funds for the BoD: Not to exceed 2,500,000,000 (Two billion five hundred million Vietnam Dong)*
- 8.2. Quỹ hoạt động và thù lao của Ban Kiểm Soát năm 2023: không quá 500.000.000 (Năm trăm triệu đồng)/ *2023 remuneration and operating funds for the Supervisory Board: Not to exceed 500,000,000 (Five hundred million Vietnam Dong)*

Kết quả biểu quyết/ *Voting result:*

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method:* bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 35/36 thẻ tương đương 76.162.361 phiếu tương đương 76.162.361 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "agree" voting ballots: 35/36 ballots representing 76,162,361 voting rights, representing 76,162,361 shares, representing approximately 100% of total voting shares at the meeting*

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "disagree" voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/36 thẻ tương đương 100 phiếu tương đương 100 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 1/36 ballots, representing 100 voting rights, representing 100 shares, representing approximately 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt xấp xỉ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached approximately 100% of the total number of votes with the right to vote.*

9. **Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ như sau/ To approve the transactions within the authority of the GSM as follow:**

9.1. Hoạt động vay vốn và đầu tư thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ/ *Investment and borrowing activities under authorities of the AGM:*

| | |
|---|--|
| Hạn mức vay/ <i>Loan limit</i> | Tối đa 5 lần vốn chủ sở hữu được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. <i>Up to 5 times of the owners' equity stated in the most recent Financial Statements of the Company.</i> |
| Mục đích vay/ <i>Loan purpose</i> | - Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của công ty./ <i>Supplement capital for the Company's business activities.</i> - Phát hành bảo lãnh đảm bảo cho khoản vay phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty./ <i>Receiving banks' guarantee for the Company's loans for business activities.</i> |
| Thời hạn duy trì hạn mức vay/ <i>Limit term</i> | 2 năm <i>2 years</i> |
| Thời hạn vay/ <i>Loan term</i> | Tối đa 18 tháng/khoản vay <i>Up to 18 months/disbursement</i> |
| Thời hạn phát hành bảo lãnh vay vốn / <i>Loan Guarantee issuance term</i> | Tối đa 12 tháng/khoản phát hành bảo lãnh <i>Up to 12 months/a guarantee</i> |
| Đối tác cho vay/ <i>Lending partners</i> | Vay từ các tổ chức tín dụng trong nước và nước ngoài; tổ chức, cá nhân khác được HĐQT chấp thuận. <i>Borrow from domestic and foreign credit institutions; other organizations and individuals approved by the BoD.</i> |
| Lãi suất vay/ <i>Loan interest rate</i> | Tối đa bằng lãi suất trung bình tiền gửi kỳ hạn 12 tháng do ngân hàng BIDV, Vietcombank, Vietinbank công bố tại từng thời điểm + Biên độ tối đa 4%/năm <i>Maximum interest rate equals to the average of the 12-month term deposit interest rate announced by BIDV, Vietcombank, Vietinbank from time to time + Maximum margin of 4%/year</i> |
| Tài sản đảm bảo tiền vay/ <i>Loan collaterals</i> | Tín chấp và/hoặc các tài sản của TVS và/hoặc tài sản của bên thứ ba được đối tác cho vay chấp thuận theo luật pháp hiện hành <i>Unsecured and/or TVS's assets and/or other counterparties' assets acceptable to the lending partners and in accordance with the Law.</i> |
| Triển khai/ <i>Deployment</i> | Giao HĐQT quyết định, chấp thuận và thực hiện các thủ tục cần thiết về việc vay vốn từ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng. |



| | |
|--|---|
| | <p>nước ngoài hoặc huy động vốn từ các nguồn khác bao gồm nhưng không giới hạn ở việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp dưới hình thức trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần hoặc không chuyển đổi để bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty, mà không cần phải thông báo đến hoặc nhận chấp thuận từ Đại hội đồng cổ đông./ <i>Delegate the BoD deciding, approving and implementing loans from credit institutions, foreign bank branches or raising fund from other sources including but not limited to the issuance of corporate bonds (convertible or non-convertible) in order to supplement capital for the Company's business activities, without any notification to or approval from AGM.</i></p> <p>Trong phạm vi thẩm quyền, HĐQT được quyền ủy quyền cho bên thứ ba tiến hành các thủ tục để thực hiện việc vay vốn này./ <i>Within the jurisdiction, the BoD is entitled to authorize a third party to conduct these procedures.</i></p> |
|--|---|

9.2. Chấp thuận, quyết định và thực hiện các quyết định đầu tư chứng khoán, tài sản tài chính thuộc phạm vi hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty, bao gồm nhưng không hạn chế bởi trái phiếu, hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, hối phiếu có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, với các thông tin cụ thể như sau: / *To approve the execution of Investments stocks and/ or financial assets within ordinary activities of business of the Company including but not limited to bonds, contract of deposit, certificates of deposit, promissory note, bill of exchange with a value of / or more than 35% of total asset value recorded in the company's latest financial statements as follows:*

- Tổ chức phát hành: các ngân hàng thuộc sở hữu hoặc có vốn cổ phần nhà nước, các tổ chức khác được HĐQT chấp thuận;
Issuers: state owned joint stock commercial banks, other issuers approved by the BoD.
- Lãi suất: Không thấp hơn lãi suất kỳ hạn tương ứng theo quy định của Ngân hàng.
Interest rate: Not lower than deposit rates with corresponding terms as regulated by the Bank.
- Triển khai: Giao HĐQT quyết định danh sách các tổ chức phát hành và thực hiện các thủ tục cần thiết để đầu tư. Trong phạm vi thẩm quyền, HĐQT được quyền ủy quyền cho bên thứ ba tiến hành các thủ tục để thực hiện việc đầu tư này.
Deployment: Delegate the BoD deciding list of issuers and implementing investment. Within the jurisdiction, the BoD is entitled to authorize a third party to conduct these procedures.

9.3. Giao dịch với Bên liên quan/ *Transactions with the affiliated Party:*

- a) Thông tin Bên liên quan/ *Information of the affiliated Party:* Công ty cổ phần Finsight/ *Finsight JSC, Công ty cổ phần quản lý quỹ Thiên Việt/ Thien Viet Asset Management Joint Stock Company.*
- b) Thông tin về hợp đồng, giao dịch ký kết với Bên liên quan/ *Information on signing agreements, transactions with the affiliated Party:* Hợp đồng, giao dịch mua bán chứng khoán, chứng chỉ tiền gửi, giấy tờ có giá, hợp đồng ủy thác/ *Agreements, transactions on buying/selling securities, certificates of deposit, valuable papers, trust agreements*

Với điều kiện các giao dịch trên đáp ứng điều kiện/ *To meet the following conditions:*

- (i) Các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ *All contracts, transactions under the General Meeting of Shareholders' approval stipulated in Clause 1 Article 167 of Law on Enterprises No.*

59/2020/QH14, Clause 4 Article 293 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of Government on detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

- (ii) Thuộc phạm vi hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty/ *Within ordinary activities of business of the Company;*
- (iii) Được công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật/ *To be disclosed the information of transactions in compliance with the applicable laws.*

Kết quả biểu quyết/ *Voting result:*

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method:* bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 35/36 thẻ tương đương 76.162.361 phiếu tương đương 76.162.361 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total “agree” voting ballots: 35/36 ballots representing 76,162,361 voting rights, representing 76,162,361 shares, representing approximately 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total “disagree” voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/36 thẻ tương đương 100 phiếu tương đương 100 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 1/36 ballots, representing 100 voting rights, representing 100 shares, representing approximately 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt xấp xỉ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached approximately 100% of the total number of votes with the right to vote.*

10. Thông qua đơn xin từ nhiệm của thành viên Ban Kiểm Soát - bà Đồng Thị Phương Liên/ *To approve the resignation letter of member of Supervisory Board – Mrs. Dong Thi Phuong Lien*

Kết quả biểu quyết/ *Voting result:*

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method:* bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total*

valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting

- Tổng số phiếu tán thành: 36/36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total “agree” voting ballots: 36/36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total “disagree” voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached 100% of the total number of votes with the right to vote.*

11. Thông qua việc Bầu ông Bùi Thế Toàn làm thành viên Ban Kiểm Soát mới thay thế bà Đông Thị Phương Liên/ To approve the election of Mr. Bui The Toan to be member of Supervisory Board for replacement of Mrs. Dong Thi Phuong Lien

| STT/No. | Họ và tên/ Full name | Ghi chú/ Note |
|---------|-----------------------|----------------------------|
| 1 | Ông/ Mr. Bùi Thế Toàn | Thành viên mới/ New member |

Kết quả biểu quyết/ Voting result:

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method: bằng hình thức bỏ phiếu kín/ secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 36/36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total “agree” voting ballots: 36/36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total “disagree” voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached 100% of the total number of votes with the right to vote.*

12. **Hủy bỏ nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 16082022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/08/2022/ To revoke the business supplementation content approved in Resolution of Extraordinary GSM No. 16082022/NQ-ĐHĐCĐ dated 16 August 2022**

Kết quả biểu quyết/ Voting result:

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method*: bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 36/36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "agree" voting ballots: 36/36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "disagree" voting ballots: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached 100% of the total number of votes with the right to vote.*

13. **Thông qua triển khai việc phát hành 500.000 cổ phiếu đợt 2 theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022/ To approve the implementation of the issuance of 2nd tranche of 500,000 ESOP approved in AGM Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated 26 April 2022**

| | |
|--|--|
| 1. Tên cổ phiếu/ <i>Name of share</i> | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt <i>Thien Viet Securities JSC. share</i> |
| 2. Loại cổ phiếu/ <i>Type of share</i> | Cổ phiếu phổ thông <i>Ordinary share</i> |
| 3. Mệnh giá cổ phiếu/ <i>Face value</i> | 10.000 đồng/cổ phiếu <i>VND 10,000 per share</i> |
| 4. Tổng số cổ phiếu trước thời điểm phát hành/ <i>Number of outstanding shares before issuance</i> | 109.175.184 cổ phiếu <i>109,175,184 shares</i> |

| | |
|---|--|
| 5. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành trước thời điểm phát hành / <i>Total number of outstanding shares before issuance</i> | 109.175.184 cổ phiếu <i>109,175,184 shares</i> |
| 6. Số lượng cổ phiếu quỹ/ <i>Treasury shares</i> | 0 |
| 7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ <i>Intended quantity of shares to be issued</i> | 500.000 cổ phiếu <i>500,000 shares</i> |
| 8. Giá phát hành/ <i>Issued price</i> | 12.300/cổ phiếu <i>VND 12,300 per share</i> |
| 9. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá/ <i>Total value of shares issued at par value</i> | 5.000.000.000 đồng <i>VND 5,000,000,000</i> |
| 10. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo giá phát hành/ <i>Total value of shares issued at issued price</i> | 6.150.000.000 đồng <i>VND 6,150,000,000</i> |
| 11. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)/ <i>Issuance ratio (Intended quantity of shares to be issued /number of shares outstanding)</i> | 0,46% <i>0.46%</i> |
| 12. Số đợt phát hành / <i>Number of Issuance tranches</i> | Một (01) đợt phát hành, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)/ <i>One (01) tranche of issuance, upon receipt of SSC's approval.</i> |
| 13. Thời gian dự kiến phát hành/ <i>Timing of issuance</i> | Trong 24 tháng kể từ ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành đợt 1 cho UBCKNN (ngày 05/01/2023)/ <i>Within 24 months from the date of reporting the results of the 1st tranche to the State Securities Commission of Vietnam (SSC) (January 5th, 2023).</i> |
| 14. Nguồn vốn/ <i>Sources of capital</i> | Quỹ khen thưởng phúc lợi: 10.000 đồng/ cổ phiếu <i>Bonus and welfare fund: VND 10,000 per share</i> Người lao động: 2.300 đồng/ cổ phiếu <i>Employee: VND 2,300 per share</i> |
| 15. Hạn chế chuyển nhượng mỗi đợt/ <i>Restriction period for each issuance</i> | Trong 03 năm/ <i>Within 03 years:</i> - Hạn chế chuyển nhượng 100% số cổ phiếu được phát hành trong 12 tháng kể ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN / <i>100% shares will be subjected to transfer restriction within 12 months from the date of reporting the results to the SSC.</i> - Hạn chế chuyển nhượng 65% số cổ phiếu được phát hành trong 24 tháng kể ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN/ |

| | |
|---|--|
| | <p>65% shares will be subjected to transfer restriction within 24 months from the date of reporting the results to the SSC.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế chuyển nhượng 30% số cổ phiếu được phát hành trong 36 tháng kể ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN/ 30% shares will be subjected to transfer restriction within 36 months from the date of reporting the results to the SSC. - Sau 36 tháng kể từ ngày thông báo báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN thì không bị hạn chế chuyển nhượng/ No restriction after 36 months from the date of reporting the results to the SSC. |
| 16. Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến/ <i>Expected time for distribution</i> | <p>TVS thông báo ngay sau khi được UBCKNN chấp thuận. Thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến thực hiện trong vòng 90 ngày. Trong trường hợp kéo dài hơn quy định trên, TVS sẽ xin phép UBCKNN xem xét gia hạn việc phân phối nhưng tối đa không quá 30 ngày.</p> <p><i>TVS will announce immediately after the SSC's approval. The time for share distribution is expected to be within 90 days. In case it takes longer than the above provisions, TVS will ask the SSC to consider extending the distribution but not exceeding 30 days.</i></p> |
| 17. Đối tượng chào bán/ <i>Eligible buyers</i> | <p>Thành viên Hội đồng đầu tư, nhân sự chủ chốt của TVS và công ty con của TVS.</p> <p><i>Members of Investment Committee, key personnel of TVS and its subsidiaries.</i></p> |
| 18. Phương án sử dụng vốn/ <i>The plan of using capital</i> | <p>Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành được sử dụng để bổ sung nguồn vốn cho hoạt động tự doanh./ <i>Expected proceeds from the issuance will be used to supplement capital for proprietary trading activities.</i></p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành phù hợp với kết quả phát hành, nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Công ty và đảm bảo lợi ích tối đa của cổ đông và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất./ <i>The AGM authorizes the Board of Directors to adjust the plan of using capital from the issuance in accordance with the issuance results, the actual needs of capital use of the Company and to ensure the maximum benefits of shareholders and to report to the next General Meeting of Shareholders.</i></p> |
| 19. Vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ/ <i>Charter Capital and Charter Amendment</i> | <p>Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ với số vốn điều lệ tăng thêm tùy thuộc vào số lượng cổ phiếu phát hành thành công./ <i>Approving the charter capital increase and charter amendment based on the number of shares issued successfully.</i></p> |
| 20. Niêm yết và lưu ký/ <i>Listing and Depository</i> | <p>Thông qua việc cổ phiếu phát hành thành công được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) / <i>Approving the depository registration at Vietnam Securities Depository (VSD) and listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all new shares.</i></p> |

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT/ *The AGM hereby authorizes the BoD:*

- Ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này/ *To issue detailed guidelines to this plan;*
- Sửa đổi bổ sung quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động sao cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và/ hoặc có quy định mới của pháp luật liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động/ *To amend and supplement appropriate guidelines on the issuance based on the actual situation of the Company and/or new regulations of law related to the issuance of share for ESOP;*
- Phê duyệt tiêu chuẩn và danh sách cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình/ *To decide criteria and the list of qualified employees for this plan;*

- Lựa chọn thời điểm phát hành phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp/ *To decide on timing of issuance;*
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ Công ty về nội dung tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phần phát hành thành công và các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan/ *To authorize the BoD to perform the procedures for increasing charter capital, amend Company's Charter and related business registration procedures.*
- Thực hiện các công việc cần thiết để số lượng cổ phiếu phát hành thành công được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) / *To perform necessary tasks for depository registration at Vietnam Securities Depository (VSD) and listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all new successfully issued shares.*
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/ *The BoD may re-authorize the Chairman of the BoD and/or CEO to be in charge of one or some of the above mentioned tasks.*

Kết quả biểu quyết/ Voting result:

- Phương thức biểu quyết/ Voting method: bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 33/36 thẻ tương đương 69.432.974 phiếu tương đương 69.432.974 cổ phần, tương ứng 91,16% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "agree" voting ballots: 33/36 ballots representing 69,432,974 voting rights, representing 69,432,974 shares, representing 91.16% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/36 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 0/36 ballots, representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 3/36 thẻ tương đương 6.729.487 phiếu tương đương 6.729.487 cổ phần, tương ứng 8,84% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "disagree" voting ballots: 3/36 ballots, representing 6,729,487 voting rights, representing 6,729,487 shares, representing 8.84% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt 91,16% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached approximately 91.16% of the total number of votes with the right to vote.*

14. Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 như sau/ *To implement 2021 stock dividend and bonus share issuance plan for existing shareholders approved in AGM Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ dated April 26th 2022 as follows:*

A. Phương án phát hành/ Issuance Plan:

| | |
|--|---|
| 1. Tên cổ phiếu/ <i>Name of share</i> | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt <i>Thien Viet Securities JSC. Share</i> |
| 2. Loại cổ phiếu/ <i>Type of share</i> | Cổ phần phổ thông <i>Ordinary shares</i> |
| 3. Mệnh giá cổ phiếu/ <i>Face value</i> | 10.000 đồng/cổ phiếu (VND/share) |
| 4. Đối tượng phát hành/ <i>Recipients</i> | Cổ đông hiện hữu/ <i>Existing shareholders</i> |
| 5. Vốn điều lệ/ <i>Charter capital</i> | 1.091.751.840.000 đồng (VND) |
| 6. Số lượng cổ phiếu quỹ/ <i>Number of treasury shares</i> | 0 |
| 7. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành/ <i>Number of outstanding shares before issuance</i> | 109.175.184 cổ phiếu/ <i>shares</i> |
| 8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm/ <i>Number of expected issuing shares</i> | 42.141.621 cổ phiếu/ <i>shares</i> |
| 9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)/ <i>Issuance ratio (Intended quantity of shares to be issued /number of shares outstanding)</i> | Tỷ lệ phát hành / <i>Issuance ratio</i> : 38,6% Trong đó: a. Chi trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu/ <i>2021 stock dividends</i> : 33,8% (100 cổ phiếu được nhận thêm 33,8 cổ phiếu/ <i>33.8 new shares for every 100 shares</i>) b. Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ Nguồn vốn chủ sở hữu/ <i>Bonus shares</i> : 4,8% (100 cổ phiếu được nhận thưởng 4,8 cổ phiếu/ <i>4.8 new shares for every 100 shares</i>) |
| 10. Nguồn vốn/ <i>Sources of capital</i> | a. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu tỉ lệ 33,8% / <i>Undistributed profit to be used for stock dividends issuance of 33.8%</i> b. Quỹ dự phòng tài chính để phát hành tỷ lệ 4,8% / <i>Financial reserve fund to be used for bonus share issuance of 4.8%</i> |
| 11. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ/ <i>Execution of fractional shares</i> | Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ/ <i>The number of stock dividend shares to be received by each shareholder shall be rounded down to the nearest integer number of shares, fractional shares (if any) will be omitted.</i> Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 120 cổ phiếu, với tỷ lệ cổ tức 33,8%/tổng cổ phiếu lưu hành, số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là: $120 \times 33,8/100 = 40,56$ cổ phiếu; theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 40 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh là 0,56 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ. <i>Ex: Shareholder A is owing 120 shares. With an dividend ratio of 33.8%, the number of new shares he is entitled to the right to receive is: $120 \times 33.8/100 = 40.56$ shares. Based on the above round down rule, Shareholder A will be entitled to the right of getting 40 new shares. 0.56 share will be omitted.</i> |

| | |
|---|---|
| | <p>Số cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ/ <i>The number of bonus shares to be received shall be rounded down to the nearest integer number of shares, fractional shares (if any) will be omitted.</i></p> <p>Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 100 cổ phiếu, với tỷ lệ phát hành 4,8%/tổng cổ phiếu lưu hành, số cổ phiếu mới cổ đông A nhận được là: $100 \times 4,8/100 = 4,8$ cổ phiếu; theo nguyên tắc làm tròn trên, số cổ phiếu mới mà cổ đông A nhận được là 04 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh là 0,8 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.</p> <p><i>Ex: Shareholder A is owing 100 shares. With an issuance ratio of 4.8%, the number of new shares he is entitled to the right to receive is: $100 \times 4.8/100 = 4.8$ shares. Based on the above round down rule, Shareholder A will be entitled to the right of getting 04 new shares 0.8 share will be omitted.</i></p> |
| 12. Hạn chế chuyển nhượng/ <i>Transfer restrictions</i> | Cổ phần mới phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ hạn chế chuyển nhượng theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu ESOP năm 2022/ <i>The new shares will not be subject to transfer restriction, except the transfer restrictions in accordance with 2022 ESOP regulations.</i> |
| 13. Thời gian dự kiến phát hành/ <i>Timing</i> | Dự kiến phát hành trong năm 2023/ <i>Expected to be issued in 2023</i> |
| 14. Vốn điều lệ và sửa đổi điều lệ/ <i>Charter Capital and amendment</i> | Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ với số vốn điều lệ tăng thêm tùy thuộc vào số lượng cổ phiếu phát hành thành công. / <i>Approving the chartered capital increase and charter amendment based on the number of shares issued successfully.</i> |
| 15. Lưu ký/ <i>Depository</i> | Thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)/ <i>Depository registration at Vietnam Securities Depository (VSD)</i> |
| 16. Niêm yết/ <i>Listing</i> | Niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thành công/ <i>listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all new shares</i> |

B. Ủy quyền HĐQT/ Authorizing BoD to implement:

Thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định vấn đề sau/ *Authorizing the BoD to make the following decisions:*

- Quyết định thời gian thực hiện/ *Execution period;*
- Quyết định điều chỉnh thủ tục hồ sơ của phương án phát hành cho phù hợp với yêu cầu của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư (nếu có) và/hoặc cho mục đích tuân thủ pháp luật/ *Amendment of procedures and application for the issuance plan in accordance with DPI, State Securities Commission's requirement (if any) and/or legal regulation;*
- Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ Công ty về nội dung tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phần phát hành thành công và các thủ tục đăng ký dinh doanh / *Authorizing the BoD to process charter capital increase, amend Company's Charter accordingly and implement business of registration procedure.*
- Thực hiện các công việc cần thiết để số lượng cổ phiếu phát hành thành công được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) / *To perform necessary tasks to do depository registration at Vietnam Securities Depository (VSD) and listing at Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) for all new shares.*
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/ *The BoD may re-authorize the CEO to be in charge of one or some of the above mentioned tasks*

Kết quả biểu quyết/ Voting result:

- Phương thức biểu quyết/ *Voting method*: bằng hình thức bỏ phiếu kín/ *secret voting ballot*
- Tổng số phiếu biểu quyết: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 36 thẻ tương đương 76.162.461 phiếu tương đương 76.162.461 cổ phần, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total voting ballots: 36 ballots representing 76,162,461 voting rights, representing 76,162,461 shares, representing 100% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 thẻ tương đương 0 phiếu tương đương 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total invalid voting ballots: Total valid voting ballots: 0 ballots representing 0 voting rights, representing 0 shares, representing 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu tán thành: 33/36 thẻ tương đương 69.432.974 phiếu tương đương 69.432.974 cổ phần, tương ứng 91,16% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "agree" voting ballots: 33/36 ballots representing 69,432,974 voting rights, representing 69,432,974 shares, representing 91.16% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không tán thành: 1/36 thẻ tương đương 100 phiếu tương đương 100 cổ phần, tương ứng xấp xỉ 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Abstention: 1/36 ballots, representing 100 voting rights, representing 100 shares, representing approximately 0% of total voting shares at the meeting*
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 2/36 thẻ tương đương 6.729.387 phiếu tương đương 6.729.387 cổ phần, tương ứng 8,84% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/ *Total "disagree" voting ballots: 2/36 ballots, representing 6,729,387 voting rights, representing 6,729,387 shares, representing 8.84% of total voting shares at the meeting*
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua nội dung trên đạt 91,16% tổng số phiếu có quyền biểu quyết/ *The votes to approve the above content reached approximately 91.16% of the total number of votes with the right to vote.*

G. Kết thúc/ Closing

- Bà Bùi Thị Trang đọc lại dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết để Đại hội thông qua/ *Ms. Bui Thi Trang read the draft of the meeting's minutes and resolution for AGM's approval.*
- Đại hội cổ đông thống nhất thông qua 100% nội dung của toàn văn Biên bản và Nghị quyết của Đại hội/ *The AGM approved all the contents of the Minutes and Resolution with the agreement of 100%.*
- Ông Nguyễn Trung Hà, chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội/ *Mr. Nguyen Trung Ha, Chairman of the meeting declared the close of the meeting.*

Cuộc họp kết thúc vào lúc 17 giờ 55 phút ngày 26 tháng 04 năm 2023/ *The meeting closed at 17:55 26 April 2023.*

Chủ tọa/ *Chairman*

Thư ký cuộc họp/ *Secretary*

Thư ký cuộc họp/ *Secretary*



Nguyễn Trung Hà

Bùi Thị Trang

Trịnh Thị Thơm

